

Số: 01/2020/QĐST-KDTM

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST-KDTM ngày 24 tháng 2 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp về đòi nợ theo Hợp đồng dịch vụ*”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Công ty TNHH H**; Địa chỉ trụ sở: Số 42 đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Bùi Minh H – Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Tổ 7, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn*: **Công ty Cổ phần X**; Địa chỉ trụ sở: Xã L, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh. *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Mat Sulkan Astro M – Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc. Nơi ĐKKHKT: Perumahan PT Semen Gresik, JL. Awikoen C, 22 Gresik, 61122, Java Timur, Indonesia. Chỗ ở: P.1112, Chung cư N, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. *Người đại diện theo ủy quyền*: Bà Đỗ Thị Đ – Chức vụ: Nhân viên pháp chế (theo Giấy ủy quyền số: 85-2/UQ/TLCC/2020/TGD ngày 01 tháng 4 năm 2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Cổ phần X phải thanh toán cho Công ty TNHH H số tiền gốc

3.071.748.000 đồng (*Ba tỉ không trăm bảy mươi một triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng*) trong ngày 14 tháng 5 năm 2020 (đã thanh toán xong), còn số tiền lãi 1.350.000.000 đồng (*Một tỉ ba trăm năm mươi triệu đồng*) phải thanh toán trong thời hạn từ ngày 14 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 14 tháng 8 năm 2020.

Sau ngày 14 tháng 8 năm 2020, nếu Công ty Cổ phần X không trả hết tiền số tiền 1.350.000.000 đồng (*Một tỉ ba trăm năm mươi triệu đồng*) thì hàng tháng X còn phải trả cho Công ty TNHH H số tiền lãi theo mức lãi suất 6,6%/năm trên số tiền chậm trả.

- Về án phí:

+ Công ty TNHH H phải chịu 28.105.437 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm linh năm nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng*) án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 58.000.000 đồng (*Năm mươi tám triệu đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002125 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại Công ty TNHH H số tiền 29.894.563 đồng (*Hai mươi chín triệu tám trăm chín mươi tư nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng*) tạm ứng án phí.

+ Công ty Cổ phần X phải chịu 28.105.437 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm linh năm nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng*) án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Quang Cường